

Số: 09 /KH-SNgV

Bắc Giang, ngày 09 tháng 3 năm 2017

## KẾ HOẠCH

### Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Sở Ngoại vụ năm 2017

#### I. Căn cứ lập Kế hoạch

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Kế hoạch hành động số 124/KH-UBND của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị Quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch hành động số 3701/KH-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Kế hoạch số 958/KH-UBND ngày 13/4/2016 của UBND tỉnh về việc Ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020

#### II. Hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Sở Ngoại vụ

##### 1. Hạ tầng kỹ thuật

Năm 2016, Sở Ngoại vụ tiếp tục nâng cấp hệ thống trang thiết bị nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác ứng dụng CNTT góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính.

Hiện nay, Sở Ngoại vụ được trang 18 máy tính để bàn và 6 máy tính xách tay, 100% CBCC sử dụng thành thạo máy tính.

Trừ những máy tính đảm bảo tính bảo mật không kết nối mạng internet, còn các máy tính còn lại được kết nối mạng Internet và cài đặt phần mềm bản quyền diệt virus có bản quyền Kaspersky để đảm bảo tính bảo mật. Hệ thống mạng Lan được đảm bảo; mạng internet cáp quang tốc độ cao và có hệ thống wifi phục vụ tốt việc khai thác thông tin và giải quyết công việc trên môi trường mạng.

Hệ thống đường truyền cáp quang ổn định phục vụ tốt hơn cho các công việc cũng như đảm bảo tính bảo mật khi trao đổi thông tin. Hệ thống máy tính tuy được trang bị đầy đủ cho mỗi cán bộ công chức.

## **2. Cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử:**

Thực hiện Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước. Sở Ngoại vụ đã kịp thời cung cấp các thông tin về hoạt động đối ngoại cũng như các văn bản quy định liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý trên Website đã giúp người dân và doanh nghiệp có được thông tin chính thống đầy đủ, nhanh chóng cập nhật được những thay đổi, những quy định của nhà nước. Việc nắm rõ các quy định, quy trình xử lý của cơ quan nhà nước cũng giúp cho người dân và doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, chi phí khi đến các cơ quan nhà nước làm các thủ tục, đồng thời giúp cho việc trao đổi thông tin giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp dễ dàng hơn. Việc minh bạch thông tin và quy trình xử lý đã đưa cơ quan công quyền đến gần hơn với người dân, nâng cao hiệu quả làm việc và làm giảm các tiêu cực có thể nảy sinh.

## **3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan**

Hệ thống phần mềm quản lý văn bản BG net Office được cài đặt và triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính, giảm tối thiểu thời gian và kinh phí hoạt động của cơ quan.

Hệ thống phần mềm quản lý văn bản BG net Office sau khi được cài đặt ứng dụng được triển khai đồng bộ, tất cả các văn bản đi, đến được cập nhật thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận, lưu trữ và khai thác văn bản.

Phần mềm Kế toán được cài đặt, sử dụng và được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền, hệ thống đảm bảo an toàn theo đúng quy định.

Trong năm 2016, Sở triển khai xây dựng và ứng dụng phần mềm cập nhật dữ liệu về công tác lãnh sự.

Công tác lưu trữ dữ liệu, an toàn bảo mật, an ninh thông tin mạng tại đơn vị được lãnh đạo đặc biệt quan tâm;

Trong năm 2016 đơn vị đã triển khai chứng thực điện tử và chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử;

Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy) đạt 100%

## **4. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Từ năm 2013, ngay sau khi có quyết định thành lập Sở Ngoại vụ, Sở đã xây dựng trang thông tin điện tử của ngành có tên miền <http://songoaivu.bacgiang.gov.v/>. Trang thông tin điện tử là cầu nối quan trọng giúp người dân trong và ngoài nước nắm bắt các thông tin liên quan đến công tác đối ngoại của tỉnh Bắc Giang, góp phần quảng bá hình ảnh về văn hóa, đất nước, con người Bắc Giang ra bên ngoài... Ngoài ra trang thông tin góp phần quan trọng trong công tác

cải cách hành chính, truyền tải các thông tin, kế hoạch và công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Hiện nay, các dịch vụ công trực tuyến đáp ứng ở mức độ 3 tạo thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân dễ dàng khai thác, giao dịch.

### ***5. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin***

Hàng năm thực hiện theo kế hoạch đào tạo của UBND tỉnh và Sở TTTT, Sở đã cử cán bộ công chức tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về công tác quản lý, điều hành và nghiệp vụ ứng dụng cho đội ngũ cán bộ.

Tuy nhiên, hiện tại Sở chưa được bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT, công tác CNTT hiện giao cho đồng chí kế toán Sở phụ trách, do đó việc ứng dụng và triển khai còn nhiều hạn chế.

## **III. Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2017**

### ***1. Mục tiêu***

Tập trung các nhiệm vụ triển khai năm 2017 phù hợp với các mục tiêu của Kế hoạch hành động số 3701/KH-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Kế hoạch số 958/KH-UBND ngày 13/4/2016 của UBND tỉnh về việc Ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020.

Việc ứng dụng CNTT là một bước quan trọng giúp đẩy nhanh quá trình hội nhập quốc tế, góp phần thực hiện thành công mục tiêu cải cách hành chính. Trong thời gian tới triển khai ứng dụng CNTT vừa đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế, coi trọng công tác đào tạo về kiến thức CNTT cho cán bộ lãnh đạo, chuyên viên. Tập trung ưu tiên đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT trong các chương trình như mua sắm thiết bị, nâng cấp đồng bộ các thiết bị máy vi tính, mạng máy tính; nâng cấp trang thông tin điện tử đảm bảo các tiêu chí và đáp ứng yêu cầu về khai thác thông tin của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước; tăng cường tính bảo mật thông tin, chỉ đạo việc ứng dụng CNTT.

### ***2. Nội dung***

#### ***2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan***

Phối hợp với Trung tâm Tin học Công báo của Văn phòng UBND tỉnh tổ chức cập nhật phần mềm quản lý văn bản BG net Office theo các phiên bản mới, hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu điều hành xử lý trên môi trường mạng và liên thông kết nối với các Sở, ban, ngành, huyện, thị, thành phố theo kế hoạch của tỉnh đã đề ra.

Tiếp tục thực hiện dịch vụ công một cửa tại Cổng thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ, đưa dịch vụ công trực tuyến từ dịch vụ công mức độ 2 và từng bước xây dựng kế hoạch tiến tới dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

Nâng cấp trang thông tin điện tử <http://songoaivu.bacgiang.gov.vn> đáp ứng các tiêu chí theo Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng Công nghệ thông tin, trang thông tin điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020

100% hệ thống máy tính được nâng cấp đáp ứng cài đặt hệ điều hành hệ window 7 và Microsoft 2010.

100% cán bộ công chức được phổ biến và thực hiện ứng dụng phần mềm chỉ đạo điều hành; 100% cán bộ sử dụng thường xuyên hộp thư điện tử @Bacgiang.gov.vn đúng theo quy định của UBND tỉnh.

Phối hợp triển khai hoàn thiện và liên thông hệ thống một cửa điện tử, quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và các huyện, thành phố; đảm bảo về tính pháp lý của văn bản điện tử và chữ ký số trong liên thông hệ thống, hạn chế đến mức thấp nhất việc sử dụng và gửi công văn bằng văn bản giấy.

Tiếp tục triển khai các ứng dụng chuyên ngành tài chính: phần mềm quản lý thu chi ngân sách và tài sản công của tỉnh.

Vận hành và khai thác tốt phần mềm phục vụ công tác lãnh sự của cơ quan.

### *2.2. Hạ tầng kỹ thuật*

Nâng cấp hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng của Sở, ngăn chặn việc truy cập trái phép thông tin từ bên ngoài hệ thống sử dụng thiết bị tích hợp và các phần mềm ngăn chặn và diệt virus bản quyền.

Trang bị một số máy tính mới và nâng cấp hệ thống máy tính cũ cấu hình thấp cho cán bộ, công chức trong cơ quan nhằm đáp ứng mục tiêu ứng dụng CNTT trong giai đoạn mới.

### *2.3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:*

Duy trì, nâng cấp và nâng cao chất lượng cung cấp nội dung, đa dạng về thông tin, tăng cường các chức năng đối thoại trực tiếp, giao tiếp điện tử với người dân và tổ chức trên Trang thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ.

Ứng dụng công nghệ thông tin hiện quả, toàn diện tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông giữa Sở và Trung tâm hành chính công, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính; tạo điều kiện thuận lợi nhất để tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.

Phát triển các hệ thống thông tin thiết yếu cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp tại các địa phương; bảo đảm

triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin.

#### 2.4. Về ứng dụng CNTT và triển khai trong năm 2017

Tên dự án	Mục tiêu	Dự kiến thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (tr đồng)
Duy trì trang thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ	Cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước về các thông tin, tài liệu liên đến công tác đối ngoại. Nâng cấp trang thông tin điện tử. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3 trở lên.	Năm 2017	150

#### 2.5. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT

Nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về ứng dụng CNTT trong giai đoạn mới và theo quy định về tiêu chuẩn, nghiệp vụ cán bộ chuyên trách CNTT, trong năm 2017 tiếp tục đề xuất Sở Nội vụ bổ sung biên chế về cán bộ có chuyên môn chuyên trách về CNTT.

#### IV. Tổ chức thực hiện

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị các phòng chuyên môn thuộc Sở phối hợp với Văn phòng Sở để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

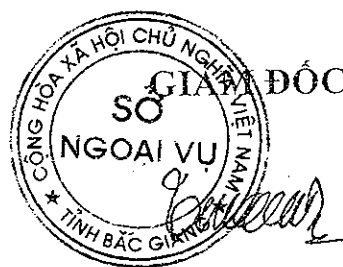
Giao Văn phòng Sở căn cứ từng nội dung của Kế hoạch theo yêu cầu, mục đích đã đề ra tổ chức thực hiện có hiệu quả./.

#### Nơi nhận:

- Lưu: VT.

#### Bản điện tử:

- Sở TTTT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn (p/hợp).



**Đỗ Quốc Tuấn**

